Đề nghị Tu chính # 2 (Bản sạch) Final

Hội Đồng Giám Sát

Những điểm đề nghị tu chính

Điều kiện ứng cử: CT, 2 PCT

- 1- Ít nhất 30 tính đến ngày bầu cử
- 2. Đã hoặc đang là Chủ tịch CH, ĐB và GS các cộng đồng địa phương hành nhiệm ít nhất là một (1) năm tính đến ngày bầu cử.
- 3. Hạnh kiểm tốt, không có thành tích hoạt động cho CS, không có thành tích hoạt động trong các đoàn thể có chủ trương đối nghịch với chủ trương của CĐNVQG-LBHK. Trong lúc giữ chức vụ không được về Việt Nam. Trước kia và sau này có thể về Việt Nam nếu vì việc "khẩn cấp gia đình", nhưng không chấp nhận về Việt Nam làm ăn.
- CT phải có kiến thức luật pháp,
- Các thành viên HĐGS phải am hiểu Hiến Chương.
- 4. Nhiệm kỳ là ba (3) năm, không lệ thuộc vào nhiệm kỳ của cộng đồng địa phương và không được giữ nhiệm vụ quá hai nhiệm kỳ.

Tổng Thư Ký ~~và 3 Giám Sát Viên~~

- TTK được CT, 2 PCT mời trong Đại Hội và được Đại Hội thông qua.

- ~~3 Giám Sát Viên được CT, 2PCT và TTK mời không cần Đại Hội thông qua.~~
- ~~GSV không có quyền bỏ phiếu trong các phiên họp của HĐĐD và các Đại Hội~~

Hội Đồng Giám Sát

Hội Đồng Giám sát là cơ quan giám sát các sinh hoạt của CĐNVQG-LBHK về hai phương diện: Quản trị điều hành và thẩm tra tài chánh.

Điều 29. Thành phần HĐ Giám sát

Hội Đồng Giám sát gồm *: CT và 2 PCT được bầu cử đơn danh từng chức vụ. TTK được mời trong Đại Hội và được Đại Hội thông qua.*

HỘI ĐỒNG GIÁM SÁT GỒM CÓ:

1. Một Chủ tịch

2. Hai Phó Chủ tịch: PCT Pháp Chế và PCT Kỷ Luật
3. Một Tổng thư ký

Điều 30. Chủ tịch Hội đồng Giám sát

Chủ tịch HĐGS được đại biểu bầu trong Đại hội Cộng Đồng thường niên theo thể thức đơn danh, trực tiếp và kín.

1. Điều kiện ứng cử

1.1. Phải là thành viên của HĐ Đại biểu, ít nhất 30 tuổi tính đến ngày bầu cử.

1.2. Đã hoặc đang là Chủ tịch CH, ĐB và GS các cộng đồng địa phương hành nhiệm ít nhất là một (1) năm tính đến ngày bầu cử.

1.3. Hạnh kiểm tốt, không có thành tích hoạt động cho CS, không có thành tích hoạt động trong các đoàn thể có chủ trương đối nghịch với chủ trương của CĐNVQG-LBHK. Trong lúc giữ chức vụ không được về Việt Nam. Trước kia và sau này có thể về Việt Nam nếu vì việc "khẩn cấp gia đình", nhưng không chấp nhận về Việt Nam làm ăn.

1.4. Nhiệm kỳ là ba (3) năm, không lệ thuộc vào nhiệm kỳ của cộng đồng địa phương và không được giữ nhiệm vụ quá hai nhiệm kỳ.

2. Nhiệm vụ của Chủ tịch HĐGS

2.1. Chủ tịch HĐ GS có nhiệm vụ điêù hành Văn phòng HĐGS, kiểm soát việc thi hành bản Hiến chương và áp dụng luật lệ hiên hành về tổ chức bất vụ lợi.

2.2. Nghiên cứu và đề nghị những chương trình, kế hoạch về giám sát lên HĐ Đại Diện để được phê chuẩn.

2.3. Đề nghị áp dụng các biện pháp chế tài đối với thành viên HĐ Đại Diện

2.4. Tường trình hoạt động của HĐGS trong các phiên họp thường niên.

2.5. Điều tra và lập hồ sơ xét xử các trường hợp vi phạm.

2.6. Thanh tra và cập nhật tính cách hợp lệ của tổ chức Cộng đồng.

Điều 31. Phó Chủ tịch HĐGS

Các Phó Chủ tịch HĐGS do đại biểu bầu trong Đại hội Cộng Đồng theo thể thức đơn danh, trực tiếp và kín.

1. Điều kiện ứng cử

1.1. Ít nhất 30 tuổi tính đến ngày bầu cử

1.2. Đã hoặc đang là Chủ tịch, Phó Chủ tịch CH, ĐB, GS các cộng đồng địa phương hành nhiệm nhất là một (1) năm tính đến ngày bầu cử.

1.3. Hạnh kiểm tốt, không có thành tích hoạt động cho CS, không có thành tích hoạt động trong các đoàn thể có chủ trương đối nghịch với chủ trương của

CĐNVQG-LBHK. Trong lúc giữ chức vụ không được về Việt Nam. Trước kia và sau này có thể về Việt Nam nếu vì việc "khẩn cấp gia đình", nhưng không chấp nhận về Việt Nam làm ăn.

1.4. Nhiệm kỳ là ba (3) năm, không lệ thuộc vào nhiệm kỳ của cộng đồng địa phương và không đuợc giữ nhiệm vụ quá hai nhiệm kỳ.

2. Nhiệm Vụ

1. Phó Chủ tịch Pháp Chế:

2.1. Phụ tá Chủ tịch kiểm soát sự áp dụng Hiến chương CĐNVQG-LBHK
2.2. Thay thế Chủ tịch khi Chủ tịch vắng mặt, bất toại hay mệnh một
2.3. Nghiên cứu và đệ trình thủ tục xét xử các thành viên vi phạm Hiến chương
2.4. Điều tra và lập hồ sơ xét xử các thành viên vi phạm HC
2.5. Đề nghị biện pháp chế tài và theo dõi sự thi hành các biện pháp chế tài

2. Phó Chủ tịch Kỷ Luật

2.1. Phụ tá Chủ tịch thanh tra sổ sách tai chánh của Cộng đồng
2.2. Thay thế Chủ tịch khi PCT Pháp Chế và chủ tịch vắng mặt
2.3. Nghiên cứu và áp dụng các biện pháp chế tài các thành viên vi phạm HC
2.4. Nghiên cứ và đề nghị các biện pháp thanh tra tai chánh hữu hiệu
2.5. Kiểm soát và tường trình tình trạng tài chánh từng lục cá nguyệt

Điều 32. Tổng thư ký

1. Tổng thư ký:

Tổng thư ký có nhiệm vụ

1.1. Thi hành nhiệm vụ lập biên bản cho các phiên họp của HĐGS
1.2. Lưu trữ biên bản và các văn kiện lập quy của HĐGS
1.3. Chứng nhận và cung cấp bản sao các văn kiện nều được yêu cầu theo chỉ thị của Chủ tịch HĐGS
1.4. Soạn thảo các văn thư mơi họp và chương trình nghị sự
1.5. Lập hồ sơ, đệ trình và lưu trữ hồ sơ xét xử các trường hợp vi phạm

Điều 33. Điều hành HĐGS

Hội đồng Giám sát sẽ họp và soạn thảo Huấn Thị Điều Hành lên HĐ Đại Diện phê chuẩn về các phần vụ phân công, phân nhiệm, tổ chức họp định kỳ, bất thường và sự liên lạc với các cơ cấu trong Hội Đồng Đại Diện.

Điều 34. Biện Pháp Chế Tài

1. **Bất tín nhiệm**: Tất cả các thành viên của Hội Đồng Đại Diện (Đại biểu, Chấp hành, Giám sát) có thể bị bất tín nhiệm trước nhiệm kỳ nếu vi phạm Hiến Chương Cộng Đồng.

2. **Thủ tục bất tín nhiệm (mới)**

2.1. Bất cứ thành viên nào muốn khiếu nại (tức nguyên đơn) phải làm đơn nêu rõ lý do nếu có thành viên vi phạm Hiến chương. Đơn khiếu nại phải nộp trong vòng 6 tháng kể từ ngày vi phạm.

2.2. Đơn phải gởi cho HĐ Giám sát và sao gởi cho HĐ Đại Diện. Danh tính của Nguyên đơn phải được giữ kín trong suốt tiến trình khiếu nại.

2.3.Trong vòng 15 ngày sau khi nhận được đơn khiếu nại, HĐ Giám sát phải mở cuộc điều tra. Thủ tục điều tra phải được HĐGS soạn thảo .

2.4. Trong vòng (30) ngày kể từ khi điều tra, HĐGS phải baó cáo kết quả cuộc điều tra cho HĐ Đại Diện kèm theo đề nghị của HĐ Giám sát, hoặc xin gia hạn điều tra.

2.5.—Trong vòng 15 ngày, HĐĐD họp lại để nghiên cứu và cứu xét đề nghị của HĐGS.

2.6. Nếu hơn 2/3 thành viên HĐĐD (Hội Đồng Đại Diện) đồng ý, sẽ tiếp tục thủ tục bất tín nhiệm, thành lập Hội Đồng Kỷ Luật để phân xử trong vòng 30 ngày (xem điều… Hội Đồng Kỷ Luật).

2.7. Đương sự bị khiếu nại (Bị đơn) phải được thông baó về quyết định tiếp tục thủ tục bất tín nhiệm bằng thư sáu mươi (60) ngày trước ngày phân xử.

2.8. Đương sự được phép gởi biện minh đến HĐĐD ba mươi ngày (30) trước ngày phân xử.

2.9. Thư biện minh của đương sự phải được thông báo cho các đại biểu (đại diên các CĐTV ở địa phương) mười lăm (15) ngày trước ngày phân xử.

2.10. Sau khi gởi thư biện minh của đương sự cho các thành viên, HĐ Đại Diện định ngày phân xử bằng cách tổ chức một phiên họp của **Hội Đồng Kỷ Luật** (Xem ở dưới)

2.14. Có thể dùng các phương tiện truyền thông hiện đại như Telephone conference, online để điều hành phiên xử, hoặc dùng Email để tham khảo ý kiến.

2.15. Hồ sơ phân xử phải được HĐGS lưu giữ, bản sao phải được gởi cho đương sự, HĐDB và HĐCH.

3. **Các biện pháp chế tài** :

3.1 Các biện pháp chế tài gồm có: (a) cảnh cáo bằng điện thoại. (b) Cảnh cáo bằng văn thư có ghi hồ sơ. (c) ngưng chức tạm thơì hạn. (d) ngưng chức vĩnh viễn, bãi miễn (bất tín nhiệm).

3.2 Các biện pháp nầy được áp dụng chiếu theo đề nghị của HĐGS và quyết định của HĐDB tùy theo mức độ nghiêm trọng của sự vi phạm.

4. Quyền của bị cáo:

Ngoài các quyền hạn nêu trên trong khoản 2 điều 34, nếu không thỏa mãn về biện pháp chế tài, đương sự có quyền khiếu nại để yêu cầu:

4.1. HĐKL phúc thẩm – Phán quyết phúc thẩm của HĐKL là chung thẩm.

4.2. Nhờ pháp luật phân xử nếu không bằng lòng với quyết định phúc thẩm của HĐKL.

Điều 34B: Hội Đồng Kỷ Luật (xem đính kèm)

(Hết)

Thông qua ngày 9 tháng 8, 2023, xem lại ngày 29/8/2023.